**TUẦN 5: VÙNG TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI BẮC BỘ**

**Bài 3: THIÊN NHIÊN VÙNG TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI BẮC BỘ (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Mô tả được đặc điểm địa hình vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ. xác định được một số địa danh tiêu biểu (ví dụ: dãy Hoàng Liên Sơn, đỉnh Phan-xi-păng, Cao nguyên Mộc Châu…) trên lược đồ.

- Nêu được một cách đơn giản ảnh hưởng của địa hình,  khí hậu,  sông ngòi đối với đời sống và sản xuất của người dân ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự chủ thực hiện sử dụng bản đồ, lược đồ.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sưu tầm một số tranh ảnh, tư liệu về một số địa danh tiêu biểu của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ và chia sẻ với các bạn trong lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thực hành.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Biết chia sẻ, giúp đỡ bạn trong sử dụng, thực hành các hoạt động tìm hiểu về vị trí địa lí vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ, ham học hỏi và luôn tự giác tìm hiểu khám phá tri thức liên quan đến nội dung bài học

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

- Phẩm chất yêu nước:  Yêu và tự hào về cảnh đẹp vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- Bản đồ vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Thông qua khởi động, giáo viên dẫn dắt bài mới hấp dẫn để thu hút học sinh tập trung.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV cho HS chơi trò chơi: Đuổi hình bắt chữ  + Hình 1: từ khóa: **địa hình**  + Hình 2: từ khóa: **khí hậu**  + Hình 3: từ khóa: **sông ngòi**  - Qua các từ khóa các em tìm được, bạn nào nêu được nội dung của bài học ngày hôm nay.  + Ngày hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu về địa hình, khí hậu, sông ngòi của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ qua bài **“Thiên nhiên vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ (T2)”** | | - HS chơi: xem hình nêu từ tương ứng với mỗi hình  - HS nêu theo ý hiểu  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***:*  **-** Mục tiêu:  + Mô tả được đặc điểm địa hình vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ. Xác định được một số địa danh tiêu biểu (ví dụ: dãy Hoàng Liên Sơn, đỉnh Phan Xi Păng, Cao nguyên Mộc Châu…) trên lược đồ.  + Mô tả được đặc điểm khí hậu vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.  + Mô tả được đặc điểm sông ngòi vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.  + Rèn luyện kĩ năng quan sát và sử dụng bản đồ qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.  **-** Cách tiến hành: | | |
| **\* Kĩ thuật mảnh ghép**  GV chia lớp thành 6 nhóm chuyên gia TLCH  - Nhóm 1, 2: Đọc thông tin Quan sát H1-T15 SGK và tranh ảnh về dãy Hoàng Liên Sơn,  Trung du và cao nguyên Đồng Văn ( tỉnh Hà Giang),  Cao nguyên Mộc Châu ( tỉnh Sơn La) …  em hãy:  + Xác định vị trí dãy Hoàng Liên Sơn,  đỉnh Phan-xi-păng,  Cao nguyên Mộc Châu.  + Mô tả địa hình vùng trung du và miền núi Bắc Bộ.  - Nhóm 3, 4: Đọc thông tin Quan sát H2-T16 SGK, em hãy:  + Mô tả đặc điểm khí hậu vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.  + Hãy giới thiệu về một bức ảnh tuyết rơi ở Trung du và miền núi Bắc Bộ mà em đã sưu tầm.  - Nhóm 5, 6:  + Xác định vị trí sông Hồng, sông Đà và sông Lô trên H1-T15 SGK  + Đọc thông tin và quan sát H3-T16 SGK, em hãy mô tả đặc điểm sông ngòi của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.  **\* Nhóm mảnh ghép**  - Y/c các nhóm điểm danh và thực hiện nhóm mảnh ghép  - Y/c các nhóm trao đổi và hoàn thành phiếu bài tập  **Đặc điểm thiên nhiên vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ**   |  |  | | --- | --- | | **Thiên nhiên** | **Đặc điểm** | | Địa hình |  | | Khí hậu |  | | Sông ngòi |  |   - GV tuyên dương và KL:  Trung du và miền núi Bắc Bộ có nhiều dạng địa hình khác nhau:  núi,  đồi,  cao  nguyên, … Khí hậu có sự khác biệt giữa mùa hè và mùa đông.  Do địa hình dốc nên sông ở đây có nhiều thác ghềnh,  nước chảy mạnh. | | - Các nhóm thảo luận nhiệm vụ được giao  - HS chỉ trên lược đồ  - HS nêu kiến thức trang 15 SGK  - HS nêu kiến thức trang 16 SGK  - HS giới thiệu theo ý hiểu  - HS chỉ trên lược đồ  - HS nêu kiến thức trang 16 SGK  - HS thực hiện  - Các nhóm thảo luận nhiệm vụ được giao  - Đại diện các nhóm trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **3. Luyện tập**  **-** Mục tiêu:  + Củng cố nội dung kiến thức kỹ năng đã học về đặc điểm địa hình, khí hậu, sông ngòi vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.  - Cách tiến hành: | | |
| - Đưa các H4,5,6 SGK-T18, y/c HS đọc tên.  - GV chia lớp thành nhóm 4HS, y/c HS thảo luận và TLCH:  + Quan sát H4,5,6 chỉ vị trí tương ứng của các địa điểm này trên lược đồ tự nhiên vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.  + Em hãy lựa chọn một địa điểm và nói những hiểu biết của mình về địa điểm đó (vị trí địa lí, các tỉnh thành...)  - GV nhận xét, tuyên dương | | - HS đọc  - HS thực hiện  - Các nhóm báo cáo  - Các nhóm khác nhận xét.  - HS chỉ trên lược đồ  - Dãy Hoàng Liên Sơn là một dãy núi nằm ở phía tây bắc của Việt Nam, chủ yếu trải dài qua tỉnh Lào Cai và Lai Châu. Đỉnh cao nhất của dãy núi là đỉnh Fansipan, cũng là đỉnh cao nhất của Việt Nam với độ cao khoảng 3.143 mét. Vùng núi có khí hậu mát mẻ, đa dạng về đất chất, cung cấp nguồn nước phong phú từ các suối, sông suối chảy qua dãy núi. Đặc biệt, vùng Sapa ở dãy núi này thu hút du khách từ khắp nơi đến tham quan,..  - Cao nguyên Mộc Châu nằm ở tỉnh Sơn La, phía tây bắc Việt Nam được bao quanh bởi dãy núi và thung lũng. Có nhiều cảnh đẹp như Hồ Áng, thung lũng Mộc Châu, chợ Mộc Châu, vườn quốc gia Mộc Châu. Địa hình đồi núi và thung lũng của Cao nguyên Mộc Châu cũng rất thuận lợi cho chăn nuôi: bò, dê và cừu |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Vận dụng được kiến thức kỹ năng đã học về đặc điểm địa hình, khí hậu, sông ngòi vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ ứng dụng vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - Y/c HS trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ tiết trước: Vào kỳ nghỉ Tết Nguyên Đán,  bạn  Lan cùng bố mẹ đi du lịch ở Sapa (tỉnh Lào Cai).  Theo em,  bạn Lan cần chuẩn bị trang phục như thế nào cho phù hợp?  Vì  sao?  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS trình bày cá nhân: quần áo ấm, tất, khăn, ... vì thời điểm đó ở Sa Pa rất lạnh.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  ..............................................................................................................................  ..............................................................................................................................  .............................................................................................................................. | | |

----------------------------------------

**TUẦN 5: VÙNG TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI BẮC BỘ**

**Bài 3: THIÊN NHIÊN VÙNG TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI BẮC BỘ (T3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù**

+ Nêu được một cách đơn giản ảnh hưởng của địa hình,  khí hậu,  sông ngòi đối với đời sống và sản xuất của người dân ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

+ Đưa ra được một số biện pháp bảo vệ thiên nhiên  và phòng chống thiên tai ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự chủ thực hiện sử dụng bản đồ, lược đồ.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: đưa ra được một số biện pháp phù hợp để bảo đảm sức khỏe và phòng chống thiên tai vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thực hành.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Biết chia sẻ, giúp đỡ bạn trong sử dụng, thực hành các hoạt động tìm hiểu về vị trí địa lí vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ, ham học hỏi và luôn tự giác tìm hiểu khám phá tri thức liên quan đến nội dung bài học

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể, có ý thức bảo vệ thiên nhiên và phòng chống thiên tai.

- Phẩm chất yêu nước:  Yêu và tự hào về cảnh đẹp vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Thông qua khởi động, giáo viên dẫn dắt bài mới hấp dẫn để thu hút học sinh tập trung.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV cho HS trò chơi : Vượt chướng ngại vật  + Chướng ngại vật 1:  **Trung du và và miền núi Bắc Bộ có dạng địa hình:**  A. núi, đồi, cao nguyên  B. cao nguyên, cánh cung  C. đồng bằng, núi  + Chướng ngại vật 2:  **Đặc điểm khí hậu vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ:**  A. mùa hạ nóng và ít mưa, mùa đông lạnh và có tuyết rơi.  B. mùa xuân mát mẻ, đóng băng vào mùa đông.  C. mùa hạ nóng và mưa nhiều, mùa đông lạnh và ít mưa.  + Chướng ngại vật 3:  **Đặc điểm sông ngòi vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ:**  A. về mùa đông các sông bị đóng băng  B. nhiều thác ghềnh, nước chảy mạnh  C. nhiều thác ghềnh, cạn về mùa hè  + Với đặc điểm về địa hình, khí hậu, sông ngòi có ảnh hưởng như nào đến đời sống và sản xuất của người dân vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ, chúng ta cùng tìm hiểu tiếp bài **“Thiên nhiên vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ (T3)”** | | - HS chơi, chọn đáp án đúng vượt qua được một chướng ngại vật  A. núi, đồi, cao nguyên  C. mùa hạ nóng và mưa nhiều, mùa đông lạnh và ít mưa.  B. nhiều thác ghềnh, nước chảy mạnh  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***:*  **-** Mục tiêu:  + Nêu được một cách đơn giản ảnh hưởng của địa hình, khí hậu, sông ngòi đối với đời sống và sản xuất của người dân ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.  + Đưa ra được một số biện pháp bảo vệ thiên nhiên và phòng chống thiên tai ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.  **-** Cách tiến hành: | | |
| **Hoạt động 1: Ảnh hưởng của thiên nhiên đối với đời sống và sản xuất (hoạt động nhóm 6)**  - GV chia nhóm y/c HS đọc thông tin và thảo luận:  + Em hãy nêu ảnh hưởng (thuận lợi, khó khăn) của địa hình, khí hậu, sông ngòi đối với đời sống và sản xuất của người dân ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.  - GV nhận xét, KL: Thiên nhiên vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ có nhiều thuận lợi nhưng cũng gây ra không ít khó khăn đối với đời sống sản xuất của người dân.  **Hoạt động 2: Một số biện pháp bảo vệ thiên nhiên và phòng chống thiên tai (hoạt động nhóm 4 – Kĩ thuật khăn trải bàn)**  - Chia lớp thành nhóm 6HS thảo luận nội dung:  Đọc thông tin, kết hợp với vốn hiểu biết của bản thân,  hãy đưa ra một số biện pháp bảo vệ thiên nhiên và phòng chống thiên tai ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.  - GV chọn sản phẩm một số nhóm trình bày  - GV y/c HS đọc thêm phầm thông tin SGK – T17  - GV KL và giáo dục ý thức bảo vệ thiên nhiên  và phòng chống thiên tai cho HS | | - HS thực hiện  - Đại diện các nhóm trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **- Thuận lợi:**  + Trung du và miền núi Bắc Bộ có địa hình đa dạng, khí hậu với mùa đông lạnh là điều kiện để phát triển nhiều loại cây trồng, đặc biệt là cây xứ lạnh (đào, lê, mận, hồi, thảo quả, su su, bắp cải,...).  + Trên các cao nguyên có nhiều đồng cỏ để chăn nuôi gia súc (trâu, bò, dê,...).  + Sông ngòi trên địa hình dốc tạo điều kiện để phát triển thuỷ điện.  + Trung du và miền núi Bắc Bộ còn là vùng có nhiều cảnh đẹp để phát triển du lịch.  **- Khó khăn:**  **+**Địa hình, khí hậu, sông ngòi của vùng cũng gây ra nhiều thiên tai như: lũ quét, sạt lở đất, rét đậm, rét hại,... ảnh hưởng đến đời sống và sản xuất.  + Địa hình dốc, phức tạp là trở ngại đối với giao thông vận tải và xây dựng.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - Các nhóm thảo luận nhiệm vụ được giao viết ra bảng nhóm  - Các nhóm trưng bày sản phẩm  - Các nhóm khác cùng đi tham quan sản phẩm nhóm bạn, để lại nhận xét  + Nâng cao nhận thức của người dân về việc bảo vệ thiên nhiên và phòng chống thiên tai.  + Tích cực trồng rừng, bảo vệ rừng và sử dụng đất hợp lí.  + Tổ chức định canh, định cư, ổn định và nâng cao đời sống cho người dân.  + Tập huấn kĩ năng phòng chống thiên tai cho người dân.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung |
| **3. Luyện tập**  **-** Mục tiêu:  + Củng cố nội dung kiến thức kỹ năng đã học trong bài  - Cách tiến hành: | | |
| + GV cho HS chơi trò chơi: “Phóng viên”  Y/c 1 HS đóng vai phóng viên phỏng vấn các bạn trong lớp về một số nét chính chia sẻ cảm nghĩ của mình về Thái Nguyên.  - GV nhận xét, tuyên dương | | - HS chơi |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Vận dụng được kiến thức kỹ năng đã học đề xuất một số biện pháp bảo vệ thiên nhiên và phòng chống thiên tai  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - Quan sát H7- T18 SGK em hãy:  Dự đoán những rủi ro có thể xảy ra,  đưa ra lời khuyên cho người dân về việc chọn địa điểm xây dựng nhà ở vùng  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS nêu cá nhân  Những rủi ro như nhà bị siêu vẹo,  hỏng hoặc đổ nát,  người bị thương hoặc chết nếu không ra khỏi nhà kịp thời. Lời khuyên:  không xây dựng nhà cửa ở khu vực có nguy cơ xảy ra sạt lở đất.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  ..............................................................................................................................  ..............................................................................................................................  .............................................................................................................................. | | |